

There are no translations available.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, Hội đồng Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hội An đã diễn ra Hội thảo tham vấn góp ý cho dự thảo Quy chế quản lý Khu Bảo tồn biên Cù Lao Chàm. Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo của các Cơ quan, ban ngành liên quan của thành phố Hội An bao gồm Phòng Tài nguyên và môi trường, phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa thông tin, phòng Quản lý đô thị, Đoàn Biên phòng Cù Lao Chàm, Văn phòng UBND thành phố, lãnh đạo UBND xã Tân Hiệp, các đồng chí Lãnh đạo và cán bộ nhân viên của Ban quản lý Khu Bảo tồn biên; Ông Nguyễn Thị Hùng, phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hội An chủ trì Hội thảo.



Hình 1: Quang cảnh buổi Hội thảo

Thay mặt cho Công quan tham mưu số n thảo vấn, ông Nguyễn Văn Vũ – Phó Giám đốc BQL Khu B o tỉnh biển Cù Lao Chàm đã trình bày các nội dung liên quan về căn cứ, yêu cầu của thực tiễn và pháp lý để đưa u chế nh, chế nh; quy trình xây dựng và các nội dung của Quy chế quản lý Khu B o tỉnh biển. Trên cơ sở này, các công quan, ban ngành của thành phố đã có những ý kiến đóng góp chế nh và chi tiết cho dự thảo quy chế.



Hình 2: Ông Nguyễn Văn Vũ trình bày các nội dung liên quan đến Dự thảo quy chế tại Hội thảo tham vấn (nh: Hu nh Th Thù H ng)

Quy chế quản lý Khu b o tỉnh biển Cù Lao Chàm được Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam ban

hành theo Quyết định Số 88/2005/QĐ-UBND ngày 20/12/2005. Đây là cơ sở pháp lý chính cho công tác quản lý, bảo vệ Khu Bảo tồn biển Cù Lao Chàm từ trước đến nay. Điều này đã góp phần tạo nên những kết quả quan trọng trong công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, cảnh quan: đẹp, di sản tích rạn san hô phát triển tốt; chất lượng nước biển trong lành an toàn; môi trường sinh vật quý, hiếm được bảo vệ, ...vv. Những kết quả trên đã góp phần thúc đẩy cho việc phát triển kinh tế - xã hội tại xã đảo Tân Hiệp.

Tuy nhiên sau hơn 13 năm Quy chế đi vào thực hiện, thực tiễn quản lý đã có nhiều sự thay đổi vì vậy Phân vùng và Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm đã bộc lộ những hạn chế chính như sau:

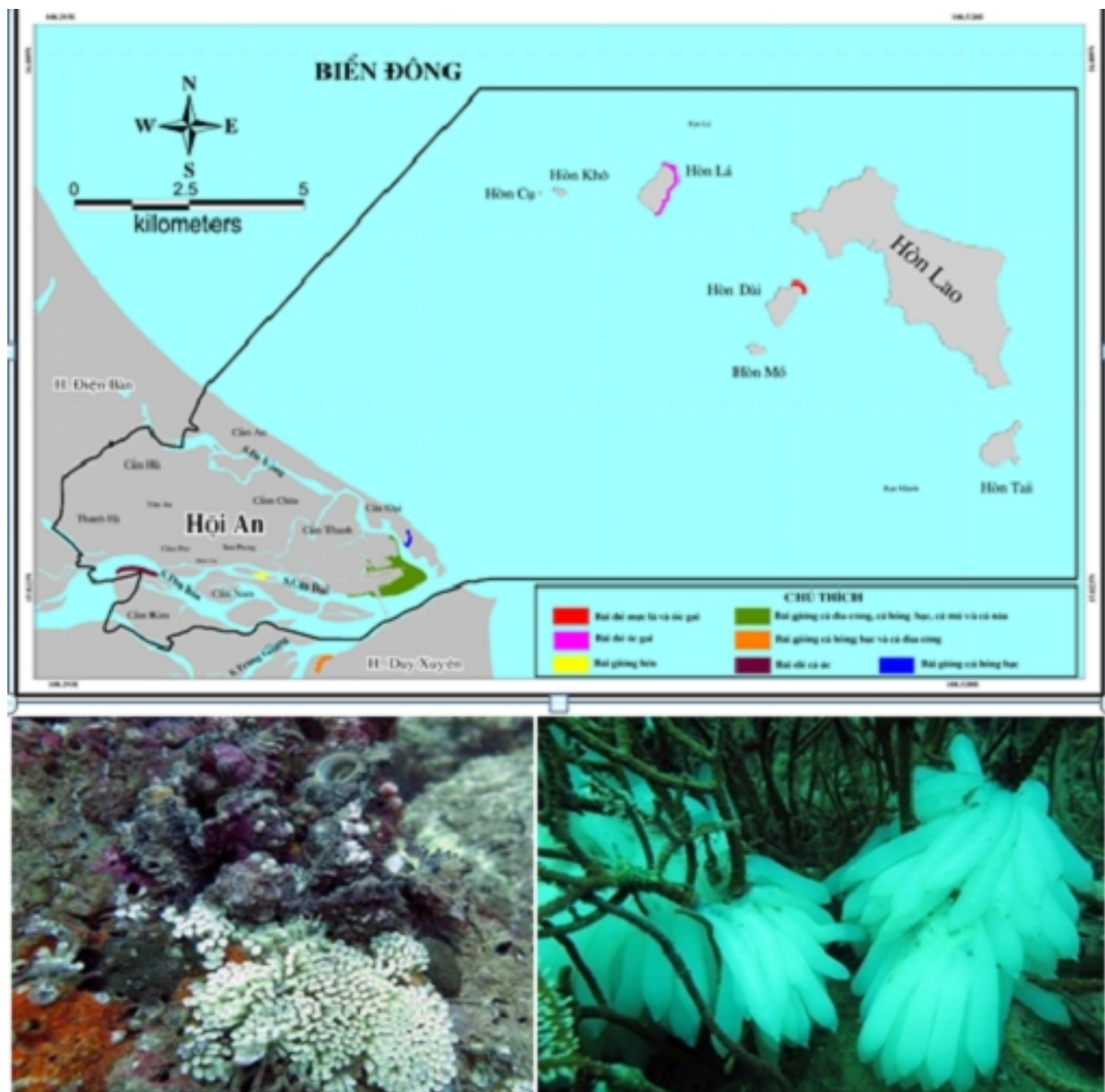
- Vùng bảo vệ nghiêm ngặt quá nhỏ, có diện tích 1,26 km<sup>2</sup> (so với tổng diện tích 235 km<sup>2</sup>, chỉ chiếm 0,5% diện tích Khu bảo tồn). Điều này chưa phù hợp với tiêu chuẩn và khuyến nghị của Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (vùng bảo vệ nghiêm ngặt chiếm 30% diện tích khu bảo tồn), đồng thời chưa đảm bảo được chức năng bảo vệ nguồn lợi và đa dạng sinh học bên trong; và tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác và tái tạo nguồn lợi tự nhiên trong Khu Bảo tồn.

- Quy chế chưa điều chỉnh hoạt động của phòng kinh doanh khai thác hải sản dưới 20CV, phòng kinh doanh thủy sản để vận chuyển khách, phòng kinh doanh hàng hải, ... vv. Đây là những hoạt động có tác động rất lớn đến tài nguyên, môi trường tại Khu bảo tồn biển. Do đó, cần thiết phải bổ sung vào Quy chế để quản lý;

- Quy chế chưa thiết lập Vành đai bảo vệ phía bên ngoài Khu bảo tồn, khu vực này rất quan trọng, góp phần hạn chế các tác động tiêu cực từ bên ngoài đến với Khu bảo tồn biển.

- Về mặt tổ chức bộ máy: thiếp lập ban hành Quy chế (năm 2005), Ban Quản lý (BQL) Khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm trực thuộc UBND tỉnh Quảng Nam. Đến năm 2013, BQL được chuyển về UBND thành phố Hội An quản lý. Do đó, những mối quan hệ phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương ven biển cần thiết phải điều chỉnh để phù hợp.

- Về mặt khoa học biển: kết quả khảo sát hiện trạng đa dạng sinh học thời gian qua đã phát hiện nhiều bãi đẻ, bãi đẻ quan trọng của nhiều loài sinh vật biển (cá, mực, ...). Tuy nhiên, những khu vực này đã nằm ngoài Vùng bảo vệ nghiêm ngặt hiện nay. Do đó, cần bổ sung vào quản lý để tăng cường bảo vệ các công tác bảo tồn và phát triển bền vững.



Hình 3-5: Bản đồ phân bố và hình ảnh các bãi đẻ tự nhiên của một số loài tảo ng thủy sinh trong KBTB từ kết quả nghiên cứu của Viện Hải dương học năm 2016 (Ảnh: Nguyễn Văn Long và cs)

Bên cạnh đó, hệ thống văn bản pháp lý liên quan đến ngành thủy sản đã có một số thay đổi,

quan trọng nhất là Luật Thủy sản 2017 và Nghị định số 26/2019/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. Trong đó, các quy định liên quan trực tiếp đến Khu Bảo tồn biển và quản lý tài nguyên trong Khu Bảo tồn biển đã được cập nhật và điều chỉnh bổ sung; đặc biệt là các quy định về các phân vùng chức năng và Quy chế quản lý Khu Bảo tồn biển theo từng phân vùng chức năng. Vì vậy, để bám sát nhất các mục tiêu bảo tồn và quản lý tài nguyên đúng với quy định của hệ thống pháp luật hiện hành, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã điều chỉnh Quy chế quản lý Khu Bảo tồn biển Cù Lao Chàm.

Thực hiện theo đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trước khi xây dựng dự thảo và tổ chức Hội thảo tham vấn cấp thành phố, BQL Khu Bảo tồn biển Cù Lao Chàm đã tiến hành tổ chức nhiều cuộc họp/hội thảo tham vấn lấy ý kiến của các bên liên quan; đặc biệt là tham vấn ý kiến với cộng đồng dân cư địa phương Cù Lao Chàm, là địa phương bản địa và điều chỉnh nội dung để phù hợp với Quy chế quản lý Khu Bảo tồn biển. Theo đó, sau nhiều cuộc họp với cộng đồng vào các năm 2017, 2018 và đầu năm 2019; cộng đồng đã có bản thảo nhất với phương án phân vùng và quản lý mới để phù hợp với Khu Bảo tồn biển Cù Lao Chàm, đây là nội dung quan trọng để BQL Khu Bảo tồn biển xây dựng các nội dung chi tiết cho Quy chế quản lý theo hướng dẫn của Nghị định 26/2019/NĐ-CP.

